

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

Số: 22 /2021/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Bình, ngày 04 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Th, sinh năm 1983; trú tại thôn N T, xã V L, huyện Y B, tỉnh Yên Bái;

Bị đơn: Anh Dương Văn Th, sinh năm 1984; trú tại thôn Đ, xã V K, huyện Y B, tỉnh Yên Bái

Căn cứ:

- Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;
- Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Th và anh Dương Văn Th;
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Th và anh Dương Văn Th thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Đặng Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con là Dương T D sinh ngày 01 - 01 - 2007 và Dương Th L sinh ngày 10-10-2010; Anh Dương V Th cấp dưỡng nuôi cháu Dương Th L mỗi tháng là 1.000.000 đ (một triệu đồng) kể từ tháng 02 năm 2021 đến khi cháu Dương Thiên L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày chị Đặng Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án, anh Dương Văn Th còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí:

- Chị Đặng Thị Th nhận chịu cả 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị Đặng Thị Th đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/ 0007007 ngày 18 - 01- 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; chị Đặng Thị Th đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TADN tỉnh Yên Bái
- Đương sự (2);
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA h. Yên Bình;
- UBND xã V K, huyện Y B;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu TA.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thị Thanh